

Bản án số: 121/2024/DS-ST

Ngày 25 - 9 - 2024

V/v "Tranh chấp hợp đồng cầm cố"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Diệm**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà** và ông **Nguyễn Xuân Tùng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Thùy Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 25.9.2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 204/2024/TLST-DS ngày 10.6.2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/QĐXXST-DS ngày 20.8.2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 99/2024/QĐST-DS ngày 05.9.2024, giữa:

1. Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần S Có Ngay**. Địa chỉ: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo ủy quyền là ông Võ Hoài V. Chức vụ: Nhân viên. Địa chỉ: E L, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Giấy ủy quyền số: 441/2024/QU-SVN ngày 01.01.2024 (có mặt).

2. Bị đơn: Ông **Thân Trọng Minh Q** - Sinh năm 2002. Địa chỉ: K Ông Í, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04.4.2024; Đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 26.5.2024 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là Công ty Cổ phần S Có Ngay trình bày:

Ngày 21.3.2023, ông Thân Trọng Minh Q và Chi nhánh Đ 01 - Công ty TNHH S1 (nay là Công ty Cổ phần S Có Ngay) đã ký kết Hợp đồng cầm cố số: D2M230302008 NA22X. Theo Hợp đồng này thì Công ty Cổ phần S Có Ngay đồng ý nhận cầm của ông Thân Trọng Minh Q một xe mô tô nhãn hiệu Honda,

biển số: 43C2 - 086.68 và cho ông Q nhận số tiền 22.000.000 đồng; thời hạn cầm cố là 12 tháng; lãi suất 1,1%/tháng; lãi quá hạn bằng 150% lãi suất cầm cố trong hạn; trả gốc và lãi hàng tháng; phí quản lý hồ sơ là 0,5%/tháng. Cùng ngày Công ty Cổ phần S Có Ngay cho ông Thân Trọng Minh Q mượn lại chiếc xe mô tô đã cầm cố nói trên để làm phương tiện đi lại với thỏa thuận trả chi phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 660.000 đồng/tháng.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Thân Trọng Minh Q đã vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận, không trả tiền hoặc xe mô tô cho Công ty Cổ phần S Có Ngay. Tính đến ngày 25.9.2024, ông Thân Trọng Minh Q còn nợ số tiền là 39.672.438 đồng (nợ gốc 20.322.455 đồng, lãi 1.376.293 đồng, phí quản lý hồ sơ 625.795 đồng, phí mượn xe 7.260.000 đồng, lãi quá hạn 10.087.895 đồng). Vì vậy, Công ty Cổ phần S Có Ngay khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Thân Trọng Minh Q phải thanh toán số tiền còn nợ như đã nêu và phải tiếp tục trả tiền lãi theo hợp đồng, kể từ ngày 26.9.2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Bị đơn ông Thân Trọng Minh Q đã được Tòa án thực hiện thủ tục thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định nhưng ông Thân Trọng Minh Q không có ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay và cũng không đến Tòa án để giải quyết vụ việc.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần S Có Ngay xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về thanh toán tiền lãi quá hạn tương ứng số tiền 6.353.986 đồng và yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Thân Trọng Minh Q phải thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 25.9.2024 là 33.318.452 đồng. Trong đó: Nợ gốc 20.322.455 đồng, lãi trong hạn 1.376.293 đồng, phí quản lý hồ sơ 625.795 đồng, phí mượn xe 7.260.000 đồng, phí trễ hạn 3.733.909 đồng.

Bị đơn ông Thân Trọng Minh Q đã được triệu tập để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Các đương sự đã được đảm bảo các quyền và thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay, buộc ông Thân Trọng Minh Q phải thanh toán số tiền tính đến ngày 25.9.2024 là 33.318.452 đồng. Trong đó: Nợ gốc 20.322.455 đồng, lãi trong hạn 1.376.293 đồng, lãi quá hạn 3.733.909 đồng, phí quản lý hồ sơ 625.795 đồng và phí mượn xe 7.260.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty Cổ phần S Có Ngay khởi kiện yêu cầu ông Thân Trọng Minh Q thanh toán nợ theo Hợp đồng cầm cố. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Ông Thân Trọng Minh Q có nơi cư trú được xác định theo Hợp đồng cầm cố tại K Ông Í, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Thân Trọng Minh Q đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[II] Về nội dung:

[1] Về việc xác lập hợp đồng: Hợp đồng cầm cố số: D2M230302008 NA22X ngày 21.3.2023 mà ông Thân Trọng Minh Q ký với Chi nhánh Đ 01 - Công ty TNHH S1 (nay là Công ty Cổ phần S Có Ngay) thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại các Điều 117, 119 và 310 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có hiệu lực pháp luật đối với các bên tham gia quan hệ hợp đồng.

[2] Xét yêu cầu của Công ty Cổ phần S Có Ngay:

[2.1] Về rút một phần yêu cầu giải quyết tiền lãi quá hạn:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ việc, Công ty Cổ phần S Có Ngay yêu cầu ông Thân Trọng Minh Q phải thanh toán tiền lãi quá hạn tính đến thời điểm xét xử là 10.087.895 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa ngày 25.9.2024, Công ty Cổ phần S Có Ngay rút một phần yêu cầu thanh toán tiền lãi quá hạn với số tiền là 6.353.986 đồng và chỉ yêu cầu thanh toán số tiền 3.733.909 đồng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu thanh toán khoản tiền lãi quá hạn nói trên của Công ty Cổ phần S Có Ngay. Nếu sau này Công ty Cổ phần S Có Ngay khởi kiện lại đối với phần yêu cầu đã rút thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[2.2] Về nghĩa vụ thanh toán:

Mặc dù ông Thân Trọng Minh Q vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Công ty Cổ phần S Có Ngay cung cấp. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo Hợp đồng cầm cố số: D2M230302008 NA22X ngày 21.3.2023 thì ông Thân Trọng Minh Q đã cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số: 43C2 - 086.68, số khung: RLHJK1400NZ226833, số máy: JK14E0065736 thuộc quyền sở hữu của mình cho Công ty Cổ phần S Có Ngay để nhận số tiền 22.000.000 đồng với thời hạn cầm cố là 12 tháng; lãi suất là 1,1%/tháng; lãi quá hạn là 1,68%/tháng (bằng 150% lãi suất trong hạn); trả gốc và trả lãi định kỳ hàng tháng (12 kỳ), bắt đầu từ ngày 21.3.2023. Từ khi cầm cố tài sản, ông Thân Trọng Minh Q chỉ thanh toán được một kỳ đầu tiên. Do ông Thân Trọng Minh Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty Cổ phần S Có Ngay đã chuyển khoản tiền từ việc nhận cầm cố sang nợ quá hạn là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 4 của Hợp đồng cầm cố mà các bên đã ký kết. Tại Điều 309 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Cầm cố tài sản là việc một bên giao tài sản thuộc quyền sở hữu của mình cho bên kia để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ*”. Như vậy việc bảo quản, giữ gìn tài sản cầm cố là nghĩa vụ của bên nhận cầm cố. Tuy nhiên, sau khi giao tài sản cầm cố cho Công ty Cổ phần S Có Ngay thì ông Thân Trọng Minh Q đã mượn lại chiếc xe này để sử dụng với thỏa thuận trả tiền phí bảo dưỡng và hao mòn xe mỗi tháng 660.000 đồng. Việc trả phí mượn xe đã được các bên thỏa thuận bằng hợp đồng (Giấy mượn xe ngày 21.3.2023). Đây là trường hợp có thỏa thuận khác và sự thỏa thuận này phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 311 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cần được chấp nhận.

Căn cứ vào thỏa thuận của các bên tại Điều 4 của Hợp đồng cầm cố số: D2M230302008 NA22X ngày 21.3.2023 thì ông Thân Trọng Minh Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến ngày 25.9.2024, ông Thân Trọng Minh Q còn nợ Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền tổng cộng là 33.318.452 đồng. Trong đó: Nợ gốc 20.322.455 đồng, lãi trong hạn 1.376.293 đồng, lãi quá hạn 3.733.909 đồng, phí quản lý hồ sơ 625.795 đồng, phí mượn xe là 7.260.000 đồng. Do ông Thân Trọng Minh Q không trả lại tài sản cầm cố cho Công ty Cổ phần S Có Ngay để xử lý thu hồi nợ theo thỏa thuận nên Công ty Cổ phần S Có Ngay khởi kiện yêu cầu ông Thân Trọng Minh Q phải thanh toán nợ là phù hợp với quy định tại các Điều 280, 314, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự 2015 cần được chấp nhận. Vì vậy, buộc ông Thân Trọng Minh Q phải trả cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền tính đến ngày 25.9.2024 là 33.318.452 đồng và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh, kể từ ngày 26.9.2024 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cầm cố.

Sau khi ông Thân Trọng Minh Q thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Cổ phần S phải trả lại cho ông Thân Trọng Minh Q bản gốc Giấy chứng nhận đăng

ký mô tô, xe máy số: 43013741 do Công an quận H - Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03.10.2022 đứng tên chủ xe ông Thân Trọng Minh Q.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu của Công ty Cổ phần S Có Ngay được chấp nhận nên ông Thân Trọng Minh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền phải thanh toán.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 217; các Điều 147, 227, 228, 244, 266, 269 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 280, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay đối với yêu cầu thanh toán khoản tiền lãi quá hạn tương ứng số tiền là 6.353.986 đồng. Nếu sau này Công ty Cổ phần S Có Ngay khởi kiện lại đối với phần yêu cầu đã rút thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

II. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về "*Tranh chấp hợp đồng cầm cố*" của Công ty Cổ phần S Có Ngay đối với ông Thân Trọng Minh Q.

Buộc ông Thân Trọng Minh Q phải thanh toán cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền tính đến ngày 25.9.2024 là 33.318.452 đồng (Trong đó: Nợ gốc 20.322.455 đồng, lãi trong hạn 1.376.293 đồng, lãi quá hạn 3.733.909 đồng, phí quản lý hồ sơ 625.795 đồng, phí mượn xe là 7.260.000 đồng).

Kể từ ngày 26.9.2024, ông Thân Trọng Minh Q còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cầm cố số: D2M230302008 NA22X ngày 21.3.2023 cho đến khi trả xong nợ.

Sau khi ông Thân Trọng Minh Q thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Cổ phần S phải trả lại cho ông Thân Trọng Minh Q bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 43013741 do Công an quận H - Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03.10.2022 đứng tên chủ xe ông Thân Trọng Minh Q.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ông Thân Trọng Minh Q phải chịu là 1.665.972 đồng. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 900.750 đồng theo Biên lai thu số: 0000374 ngày 04.6.2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần S Có Ngay có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông Thân Trọng Minh Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Diện